

Số: 623/QĐ-VKS-VP

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Căn cứ Quyết định 145/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-VKS-VP ngày 24/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trong ngành kiểm sát Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2024.

Điều 3. Kế toán trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trong ngành kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục 3;
- Đ/c VT VKSND tỉnh (b/c);
- Như Điều 1;
- Lưu KT, VP.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Huyền

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo QĐ số 623 ngày 26/7/2024)

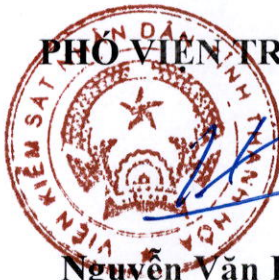
Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH	
I	Chi NSNN	KP KHÔNG TỰ CHỦ	
		ĐIỀU CHỈNH TĂNG	ĐIỀU CHỈNH GIẢM
1	Văn phòng Viện tỉnh		(135.000.000)
2	Bá Thước	5.000.000	
3	Bỉm Sơn	5.000.000	
4	Cẩm Thủy	5.000.000	
5	Hà Trung	5.000.000	
6	Hậu Lộc	5.000.000	
7	Hoàng Hóa	5.000.000	
8	Lang Chánh	5.000.000	
9	Mường Lát	5.000.000	
10	Nông Cống	5.000.000	
11	Nga Sơn	5.000.000	
12	Ngọc Lặc	5.000.000	
13	Như Thanh	5.000.000	
14	Như Xuân	5.000.000	
15	Quảng Xương	5.000.000	
16	Quan Hóa	5.000.000	
17	Quan Sơn	5.000.000	
18	Sầm Sơn	5.000.000	
19	Thạch Thành	5.000.000	
20	Thọ Xuân	5.000.000	
21	Thường Xuân	5.000.000	
22	Thiệu Hóa	5.000.000	
23	Thành Phố	5.000.000	
24	Triệu Sơn	5.000.000	
25	Nghi Sơn	5.000.000	
26	Đông Sơn	5.000.000	
27	Vĩnh Lộc	5.000.000	
28	Yên Định	5.000.000	
	Tổng cộng	135.000.000	

NGƯỜI LẬP



Lê Thị Mai



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huyền